Ký bởi: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 12.11.2020 14:58:43 +07:00

UBND TỈNH ĐỒNG NAI **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2840 /BC-SVHTTDL	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 11 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Kết quả quán triệt, triển khai Kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC của tỉnh tại Sở:

+ Ngay từ đầu năm, Sở VHTTDL đã chủ động ban hành các kế hoạch về công tác CCHC như: Kế hoạch số 110/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 115/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về tuyên truyền CCHC năm 2020; Kế hoạch số 111/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 về kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch số 115/KH-SVHTTDL ngày 17/01/2020 Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Đây là cơ sở để các phòng, các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm.

+ Đối với nhiệm vụ hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, đơn vị đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 31 thủ tục. Trong năm 2020, Sở VHTTDL đã xử lý hơn 766/815 hồ sơ trực tuyến ở mức độ 3,4, đạt tỷ lệ 94%.

- Đánh giá tổng thể mức độ hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị, địa phương *(ví dụ, hoàn thành 36/40 nhiệm vụ, vượt chỉ tiêu 01/40 nhiệm vụ, chưa hoàn thành 04/4 nhiệm vụ)*.

+ Năm 2020, hoạt động của đơn vị nói chung và công tác CCHC nói riêng chịu tác động nhất định của dịch Covid-19. Tuy nhiên, tại các thời điểm bùng phát dịch trong năm, dù phải thực hiện việc giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, nhưng đơn vị vẫn đảm bảo triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính, chủ yếu nhờ vào việc ứng dụng công nghệ thông tin để duy trì hoạt động của cơ quan và xử lý công việc.

+ Đơn vị đã thực hiện 38/39 nhiệm vụ theo kế hoạch đầu năm 2020, trong đó có 1 nhiệm vụ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện TTHC vẫn chưa hoànt hành. Lí do là chức năng thanh toán phí, lệ phí trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh chưa hoàn thiện. Tuy nhiên, đơn vị vẫn cung cấp số tài khoản của Bưu điện tỉnh và hỗ trợ cá nhân, tổ chức chuyển khoản qua dịch vụ bưu chính công ích và nhận kết quả qua Bưu điện.

- Tổ chức họp giao ban, sơ kết, tổng kết về cải cách hành chính;

Công tác CCHC thường xuyên được báo cáo với Ban giám đốc Sở tại cuộc họp giao ban sáng thứ Hai hàng tuần. Tại cuộc họp, lãnh đạo Phòng TCHC, là

đơn vị trực tiếp chủ trì thực hiện công tác CCHC của đơn vị, sẽ báo cáo về kết quả thực hiện TTHC nói riêng, công tác CCHC nói chung tại đơn vị, những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; đồng thời đề xuất các giải pháp thực hiện. Ban giám đốc Sở, mà trực tiếp là đồng chí Giám đốc, sẽ kết luận chỉ đạo việc thực hiện công tác này.

- Những kết quả nội bật đạt được trong kỳ báo cáo: sáng kiến, cách làm mới trong triển khai công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC.

+ Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở KHCN, Sở VHTTDL là đơn vị đầu tiên trong toàn tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng và chuyển đổi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Sở giai đoạn 2019-2020 (Kế hoạch số 566/KH-SVHTTDL ngày 18/3/2020); đồng thời ban hành Quyết định số 205/QĐ-VHTTDL ngày 19/6/2020 về việc Ban hành và áp dụng Hệ thống tài liệu theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị.

+ Đồng thời, trong quá trình theo dõi việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC qua hình thức dịch vụ công trực tuyến, đơn vị nhận thấy tin nhắn tự động do tổng đài Hành chính công gửi đến tổ chức, cá nhân có nội dung chưa rõ ràng (tin nhắn chưa thể hiện rõ nội dung hồ sơ của tổ chức, cá nhân đã đầy đủ và được xử lý, hay cần phải bổ sung thủ tục đầy đủ mới được tiếp nhận xử lý). Do đó, đơn vị đã chủ động kiến nghị Văn phòng UBND tỉnh và Sở TTTT thay đổi nội dung tin nhắn cho phù hợp (văn bản số 1235/SVHTTDL-TCHC ngày 12/6/2020 của Sở VHHTDL về đề nghị cấu hình lại tin nhắn dịch vụ công trực tuyến; văn bản số 1527/VP-HCC ngày 25/6/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thông báo kết quả họp thống nhất xử lý kiến nghị của Sở; văn bản số 208/TTCNTT&TT-DVCI ngày 16/7/2020 của Sở Thông tin – Truyền thông về việc hoàn thành chỉnh sửa cú pháp tin nhắn SMS/Email của Sở VHTTDL).

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Kết quả quán triệt, triển khai chỉ đạo của tỉnh về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC tại đơn vị (cụ thể tại các văn bản…);

Ngày 17/01/2020, Sở VHTTDL đã ban hành Kế hoạch số 116/KH-SVHTTDL về kiểm soát thủ tục hành chính. Trong năm 2020, đơn vị đã thực hiện kiểm tra CCHC và rà soát thủ tục hành chính như sau:

Nhiệm vụ	Tên đơn vị, bộ phận trực thuộc được thanh tra, kiểm tra	Thời gian thực hiện	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra
Kiểm soát TTHC	Phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21/02/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, Bộ TTHC của Sở
Kiểm soát TTHC	Phòng quản lý Xây dựng Nếp sống	28/02/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà

	Văn hóa và Gia đình			soát, cập nhật Bộ TTHC của Sở
Cung cấp thủ tục hành chính liên thông với Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/4/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện đạt 100% việc rà soát, thủ tục hành chính liên thông.
Kiểm tra việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa	Phòng TC-HC, phòng QL VHTTDL	26/10/2020	Kiểm soát TTHC	Đảm bảo thực hiện thủ tục HC đạt 100%, liên thông giữa Sở - Huyện

- Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra; trong đó

Căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2020, ngày 26/10/2020, Sở VHTTDL đã ban hành văn bản số 2636/SVHTTDL-TCHC về việc kiểm tra quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa cấp huyện. Cụ thể:

Nhiệm vụ	**Tên đơn vị, bộ phận trực thuộc được thanh tra, kiểm tra**	**Thời gian thực hiện**	**Nội dung thanh tra, kiểm tra**	**Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra**
Kiểm tra công tác CCHC, quy trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và kiểm soát TTHC tại Bộ phận Một cửa	Phòng VH-TT TP Biên Hòa, TP Long Khánh	29,30/10/2020	CCHC, Kiểm soát TTHC	Thông báo kết luận số 2769/TBLK-SVHTTDL ngày 09/11/2020

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Kết quả tuyên truyền về CCHC, kiểm soát TTHC:

- Trên cơ sở Kế hoạch số 115/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020; Sở VHTTDL đã thực hiện tuyên truyền về các nội dung về công tác CCHC, TTHC bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, tờ gấp hướng dẫn, hệ thống pa nô, băng rôn; nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác CCHC của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành; đồng thời tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn tỉnh về những chủ trương mới, những chính sách công khai, minh bạch, những thủ tục đơn giản trong thực hiện CCHC. Thông tin tuyên truyền luôn đầy đủ, kịp thời và phong phú.

- Bên cạnh đó, lãnh đạo Sở luôn chú trọng đến việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, phục vụ người dân, doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; từ đó nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung, Sở VHTTDL nói riêng.

- Tăng cường mức độ tiếp cận thông tin của người dân, tổ chức, về cải cách thủ tục hành chính, kịp thời cập nhật, phổ biến tới người dân các chủ trương, thay

đổi, trong cải cách hành chính tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc thường gặp của người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, qua đó nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ công được cung cấp tới người dân và doanh nghiệp. Hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Nhiệm vụ	**Nội dung tuyên truyền**	**Hình thức tuyên truyền**	**Số lượng**	**Đơn vị chủ trì, phối hợp**
Cải cách hành chính	In tài liệu Hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến	Bìa gấp	2000	Sở VHTTDL
Cải cách hành chính	Tuyên truyền về các nội dung CCHC	Website	Hơn 100 tin, bài, văn bản.	Sở VHTTDL
Kiểm soát TTHC	Kế hoạch Kiểm soát TTHC	tập huấn	01 lớp tập huấn (lồng ghép)	Sở VHTTDL
CCHC	Tuyên truyền kết hợp với chiếu phim phục vụ nhân dân, công nhân lồng ghép nội dung về cải cách hành chính	Chiếu phim Phục vụ	20 buổi (lồng ghép)	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh
CCHC	Thay đổi nội dung trên panô, băng rôn tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật lồng ghép các nội dung về CCHC tại các địa phương trên địa bàn tỉnh	panô, băng rôn tuyên truyền	Trên 1.000 m2	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh

4. Vai trò trách nhiệm người đứng đầu đơn vị

- Ban giám đốc Sở, mà đặc biệt là đồng chí Giám đốc Sở luôn xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của cơ quan, là nhiệm vụ quyết định hiệu quả hoạt động của cơ quan trong một năm. Ngoài các cuộc họp giao ban hàng tuần, đơn vị còn tổ chức sơ kết công tác CCHC, nhằm đánh giá lại kết quả thực hiện nhiệm vụ này trong 6 tháng đầu năm, từ đó đề ra các nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm, trên cơ sở rút kinh nghiệm những hạn chế, tồn tại. Đặc biệt là quy trình tiếp nhận, luân chuyển, xử lý, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa luôn phải đảm bảo đúng quy định và thời gian. Trách nhiệm của từng phòng, ban; từng cá nhân trong thực hiện công tác CCHC,

TTHC được quy định rõ để từng phòng, ban, cá nhân phải có trách nhiệm với công việc của mình; tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm. Đồng thời, đồng chí Giám đốc Sở cũng quyết liệt chỉ đạo thực hiện các giải pháp giúp người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến một cách nhanh chóng và thuận tiện nhất.

- Trong công tác CCHC, thì việc ứng dụng công nghệ thông tin là vấn đề thường xuyên được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Phần mềm xử lý văn bản đã được triển khai thực hiện trong toàn ngành, từ khối Văn phòng Sở đến tất cả các đơn vị trực thuộc và Khối các Phòng VHTT các huyện, thành phố. Chứng thư số, chữ ký số của lãnh đạo đơn vị cũng đã được áp dụng theo đúng quy định. Việc gửi nhận văn bản được thực hiện 100% trên hệ thống điện tử; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trên hệ thống một cửa E-gov. Trang thông tin điện tử của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở thường xuyên được cập nhật thông tin, hình ảnh về hoạt động của đơn vị nói chung và công tác CCHC nói riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT TTHC

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy pháp luật

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản pháp luật, làm cơ sở pháp lý cho hoạt động của ngành; cụ thể:

STT	Số hiệu/thời gian ban hành	Cơ quan ban hành	Đánh giá chung (kịp thời, phù hợp)	Ghi chú
1	Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 quy định mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	HĐND tỉnh	Kịp thời, phù hợp với Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
2	Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện công tác chiếu phim lưu động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	UBND tỉnh	Kịp thời, phù hợp với Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	
3	Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật tổ chức lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai	UBND tỉnh	Kịp thời, phù hợp với Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	

- Nhìn chung, việc tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Sở đều đảm bảo đúng quy trình, quy định và tiến độ thời gian. Bộ phận pháp chế của Sở nghiên cứu các căn cứ pháp lý, các quy định hiện hành và văn bản của

cơ quan Nhà nước cấp trên; lấy đó làm cơ sở tham mưu HĐND, UBND các văn bản điều chỉnh hoạt động của ngành; theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các văn bản ban hành đều mang tính thực tiễn, khả thi, phù hợp với các đối tượng được điều chỉnh.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL:

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 162/KH-SVHTTDL, ngày 04/22/2020 về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Kế hoạch số 114/KH-SVHTTDL, ngày 17/01/2020 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020. Trong năm, công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã được triển khai đồng bộ, đúng đối tượng, nội dung, đảm bảo theo đúng kế hoạch. Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát 100% văn bản quy phạm pháp luật của Bộ VHTTDL, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành quản lý; khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái luật; kiểm tra theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận pháp chế với các phòng chuyên môn, kết quả kiểm tra văn bản được xử lý theo đúng quy định.

Qua công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, Sở đã đăng ký, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xây dựng 03 Nghị quyết về các lĩnh vực quản lý của ngành, trong đó có 01 Nghị quyết đã được ban hành, 02 Nghị quyết dự kiến sẽ được HĐND tỉnh thông qua trong kỳ họp cuối năm 2020.

Nội dung	**Số lượng văn bản kiểm tra, rà soát**	**Số lượng văn bản không phù hợp**	**Xử lý, kiến nghị xử lý**	**Ghi chú**
Kiểm tra, rà soát	5	02 (Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai trong thời gian được tập trung tập huấn và thi đấu; Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng Nhân dân tỉnh, ngày 07/02/2013 UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 10/2013/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn	Ban hành mới	Dự kiến ban hành trong kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2020 (02 NQ về chế độ "dinh dưỡng" và "khen thưởng" cho VĐV, HLV thể thao tỉnh Đồng Nai)

		luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai)		

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật.

Về tổ chức triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật thời gian qua, nhiều văn bản Luật và các Nghị định của Chính phủ có hiệu lực thi hành, Sở đã chủ động tham mưu UBND tỉnh văn bản triển khai thực hiện, Sở có văn bản chỉ đạo, triển khai công tác này trong toàn ngành chủ yếu là các kế hoạch, công văn… để triển khai thực hiện sau khi văn bản của Chính phủ và Bộ, ngành, UBND tỉnh có hiệu lực, đảm bảo kịp thời, có hiệu quả, nhằm góp phần đưa văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn một cách có hiệu quả.

Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian qua luôn kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết.

Tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản quy định chi tiết thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh được ban hành tương đối kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và khả thi, văn bản quy định chi tiết trên địa bàn tỉnh chủ yếu cụ thể hóa một số chính sách trên cơ sở văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương đã quy định và đặc điểm tình hình thực tế tại địa phương. Trình tự, thủ tục và thể thức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật do đó đã hạn chế sai sót về nội dung, hình thức của văn bản.

Ban giám đốc Sở đã có văn bản triển khai kịp thời thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, quán triệt đến từng công chức, viên chức thực hiện đúng theo quy định. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở nội dung các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tỉnh ban hành trong thời gian qua liên quan đến ngành, lĩnh vực Sở phụ trách để mọi đối tượng dễ dàng truy cập và tìm hiểu, nghiên cứu, đảm bảo các văn bản pháp luật sau khi ban hành được triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả cao.

Công tác phổ biến pháp luật được Ban giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo, giao Phòng Tổ chức pháp chế, các phòng chuyên môn, phối hợp tổ chức nhiều hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật ở các lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch và gia đình với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cử công chức, viên chức tham dự các lớp tập huấn do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp tổ chức, từng bước được trang bị kỹ năng, nghiệp vụ trong lĩnh vực ngành quản lý góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, tham mưu, tổ chức triển khai nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Kinh phí bảo đảm hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được ngân sách tỉnh bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở hàng năm và nguồn kinh phí do Hội đồng phổ biến pháp luật tỉnh cấp đã đáp ứng phần nào yêu cầu triển khai thực hiện công tác này.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công khai thủ tục hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Ngày 08/01/2020, Sở VHTTDL đã có Tờ trình số 50/TTr-SVHTTDL về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Tiếp theo, ngày 20/02/2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 490/QĐ-UBND về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTTDL, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai. Bộ TTHC sau khi được ban hành đã được đơn vị công khai bằng bản giấy tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, và bằng bản điện tử trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Ngoài ra, đơn vị còn lựa chọn một số thủ tục có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều nhất để in thành tờ gấp hướng dẫn quy trình thực hiện, và phát hành đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Nhằm đơn giản hóa TTHC và quy trình xử lý TTHC, ngày 19/02/2020 Sở VHTTDL đã ban hành văn bản số 311/SVHTTDL-TCHC đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, Sở TTTT và Trung tâm Hành chính công tỉnh hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với thủ tục Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn; do đây là thủ tục có tỷ lệ hồ sơ phát sinh khá cao (khoảng 93,9% - số liệu tính từ 01/01/2020 đến 31/10/2020).

- Về tình hình thực hiện liên thông thủ tục hành chính, ngày 01/4/2020 Sở VHTTDL đã ban hành văn bản số 683/SVHTTDL-TCHC, gửi Văn phòng UBND tỉnh về việc cung cấp các thủ tục hành chính liên thông với Văn phòng UBND tỉnh cụ thể: lĩnh vực văn hóa 09 thủ tục, thể thao 01 thủ tục, du lịch 02 thủ tục, gia đình 08 thủ tục.

b) Thực hiện chủ trương rà soát, đơn giản hóa TTHC, ngày 10/9/2020 Sở đã có Tờ trình số 2149/TTr-SVHTTDL đề nghị UBND tỉnh thông qua Phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Đơn vị đảm bảo về các dung của phương án đơn giản; tuy nhiên về hình thức, do không kịp cập nhật văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ nên đơn vị chưa thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Chính phủ.

Tính đến thời điểm báo cáo, đơn vị vẫn đang tiếp tục thực hiện rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, từ đó đề xuất UBND tỉnh phương án đơn giản; nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Tổ chức hoạt động bộ phận một cửa

Từ tháng 10/2019, Sở VHTTDL đã đạt tỉ lệ hồ sơ tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến trên 90%, do đó nhân sự của đơn vị làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh đã được rút về Sở. Chuyên viên này vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC theo quy trình điện tử đã được UBND tỉnh ban hành. Tỉ lệ hồ sơ trực tuyến của đơn vị đến thời điểm báo cáo đạt xấp xỉ 94%, đạt yêu cầu của tỉnh. Việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả TTHC cho các tổ chức cá nhân được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng, thông qua phần mềm

một cửa Egov do Sở TTTT cung cấp, đã tạo điều kiện rất thuận lợi và nhanh chóng cho các tổ chức, cá nhân.

2.2.2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính

a) Các sở, ban, ngành:

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến 31/10/2020)

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Văn hóa	754	733	12	9	735	725	10	19	19	0				
2	Thể thao	21	5	0	16	21	20	1	0	0	0				
3	Du lịch	40	28	6	6	40	39	1	0	0	0				
4	Gia đình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
	Tổng số	**815**	**766**	**18**	**31**	**796**	**784**	**12**	**19**	**19**	**0**				

- Về số lượng hồ sơ trả qua dịch vụ bưu chính công ích là 237 hồ sơ (tính từ 01/01/2020 đến 30/10/2020), số liệu do Bưu điện cung cấp.

b) Các đơn vị, địa phương rà soát, báo cáo nguyên nhân, trách nhiệm đối với các hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trễ hạn (theo biểu mẫu số 06g/VPCP/KSTT ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
1	Văn hóa	10	- Do thay đổi lãnh đạo Sở phụ trách ký phát hành hồ sơ (Ngày 02/01/2020, đ/c Đặng Thanh Thủy – PGĐ Sở VHTTDL được bổ nhiệm làm Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở VHTTDL đã phân công đồng chí Nguyễn Xuân Thanh – PGĐ Sở thay đ/c Thủy ký các hồ sơ. Sở VHTTDL đã đề nghị Sở TTTT hỗ trợ cấu hình lại trên hệ thống một cửa Egov. Do đó, một số hồ sơ phát sinh trong thời gian này không kịp thực hiện thao tác trên hệ thống. Trên thực tế, tất cả kết quả giải quyết TTHC đều được chuyển đến tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.	
2	Thể thao	1	- Do quá trình thẩm định hồ sơ quá thời gian xử lý (Sở VHTTDL đã liên hệ với doanh nghiệp để cử đoàn đến thẩm định, tuy nhiên doanh nghiệp không thu xếp được thời gian)	
3	Du lịch	1	- Trung tâm Thông tin Du lịch (đơn vị trực tiếp in thẻ hướng dẫn viên du lịch) viết sai địa chỉ của Sở VHTTDL, do đó Bưu điện không thể thực hiện việc chuyển phát đúng thời gian quy định.	
	Tổng số	**12**		

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Với những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thông báo rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp; trong năm, đơn vị đã đạt được một số kết quả sau:

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận 815 hồ sơ, giải quyết 796/815 hồ sơ, với tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 97,66%.

- 99% ý kiến hài lòng với kết quả giải quyết TTHC của Sở.

2.4. Công tác giải quyết phản ánh kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính

Ngay từ ngày 24/4/2019, Sở VHTTDL đã có văn bản số 944/SVHTTDL-TCHC về việc cung cấp đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC trên Tổng đài Dịch vụ công 1022. Trong năm 2020, đ/c Trưởng phòng TCHC là người trực tiếp tiếp nhận phản ánh từ tổng đài viên. Việc tiếp nhận và xử lý thông tin được thực hiện nhanh chóng. Tổng đài viên luôn nhận được thông

tin phản hồi đối với các kiến nghị ngay lập tức. Mọi ý kiến thắc mắc của tổ chức, cá nhân đều được hướng dẫn tận tình, nhanh chóng, đầy đủ thông tin theo quy định. Do đó, năm trong 2020, tại đơn vị không xảy ra tình trạng tổ chức, cá nhân khiếu nại về việc giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế:

- Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy, cụ thể:

Nội dung	**Năm (Quý) trước**	**Năm (Quý) báo cáo**
1. Số phòng, ban, chi cục thuộc sở, ban, ngành (hoặc thuộc huyện, thị xã, thành phố)	5	5
2. Số đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành (hoặc thuộc huyện, thị xã, thành phố)	8	8

- Thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp:

Tổng số biên chế, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, số lao động được giao			**Tổng số đang thực hiện**		
Biên chế hành chính		**Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp**	**Biên chế hành chính**		**Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp**
Biên chế	*Hợp đồng lao động*		*Biên chế*	*Hợp đồng lao động*	
55		**311**	**49**		**268**

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị:

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ:

Nội dung	**Số lượng đề nghị**	**Số lượng được phê duyệt**	**Tỷ lệ**
Công chức	0	0	
Viên chức	0	0	
Tổng			

c) Về thực hiện phân cấp quản lý

Kết quả thực hiện các quy định phân cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh (Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, Kế hoạch 8843/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật khác); công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp; việc xử lý các vấn đề sau kiểm tra phân cấp:

Công tác quy hoạch cán bộ: Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, đơn vị tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh

đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025. Đối với các chức danh quy hoạch trưởng, phó các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc giai đoạn 2020-2025 đã tiến hành rà soát. Qua rà soát, các đồng chí được quy hoạch đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: Đơn vị đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng theo Mục tiêu 3 – Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2016-2020, năm 2020 gồm 30 học sinh các chuyên ngành nghệ thuật, 01 diễn viên chuyên ngành Biên đạo Múa, 134 vận động viên năng khiếu thể thao, 07 huấn luyện viên và 35 vận động viên tham gia đào tạo, tập huấn chương trình thể thao thành tích cao. Cử công chức, viên chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, quốc phòng an ninh, tiếng Anh trình độ trung cấp; lãnh đạo, quản lý cấp Sở; nghiệp vụ thanh tra viên. Chọn cử 04 CCVC đủ điều kiện dự thi nâng ngạch chuyên viên chính; 05 VC đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh di sản viên chính và thư viện viên chính; 02 VC đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp huấn luyện viên hạng II.

Công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ:

*** Công tác tuyển dụng viên chức:** Được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quy trình, phù hợp yêu cầu vị trí việc làm; đảm công khai, dân chủ và khách quan trong tuyển dụng. Theo thẩm quyền, Sở đã phê duyệt Kế hoạch và thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2020 cho 03 đơn vị trực thuộc. Tổ chức thực hiện giám sát việc tuyển dụng viên chức theo kế hoạch được duyệt và công nhận kết quả tuyển dụng 14 viên chức trúng tuyển.

*** Công tác bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ:** Việc giới thiệu bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo được Đảng ủy, Ban giám đốc Sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nên đơn vị đã tổ chức thực hiện đúng quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh, nguyên tắc và quy trình công tác cán bộ. Các đồng chí được giới thiệu bổ nhiệm lại đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đơn vị đã ban hành Quyết định bổ nhiệm mới 01 công chức; điều động và bổ nhiệm 01 công chức và 03 viên chức; bổ nhiệm lại 02 viên chức.

Công tác quản lý, sử dụng tài chính: Đơn vị triển khai và thực hiện tốt theo Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2020-2022.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Tham mưu ban hành đề án vị trí việc làm công chức, viên chức:

+ Đơn vị đã triển khai Quyết định 961/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở. Đến nay bộ máy tổ chức các phòng chuyên môn đã đi vào ổn định; đội ngũ công chức lãnh đạo từng bước được kiện toàn.

+ Đơn vị đã triển khai Quyết định số 3731/QĐ-UBND ngày 12/10/2020 của UBND tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao. Đến nay bộ máy tổ chức của Trung tâm đã ổn định; đội ngũ viên chức lãnh đạo từng bước được kiện toàn.

+ Các đơn vị đã hoàn thiện Đề án vị trí việc làm theo kết quả thẩm định (lần 2) của Sở Nội vụ, đang chờ kết quả phê duyệt của UBND tỉnh gồm: Thư viện tỉnh, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật, Trường Phổ thông Năng khiếu thể thao.

- Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Nội dung	**Năm trước**	**Năm báo cáo** (số lượng)			
		Quí I	Quí II	Quí III	Năm
Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cấp sở, cấp huyện và tương đương					
Bổ nhiệm mới (trong đó có 04 trường hợp điều động và bổ nhiệm)	2				5
Bổ nhiệm lại	1			1	2
Luân chuyển					
Miễn nhiệm					
Kỷ luật					
Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng	**23**		**7**	**7**	**14**
Công chức	1				
Viên chức	22		7	7	14

- Đánh giá chất lượng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của sở: Công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng thành phần gắn với quy hoạch và nhu cầu công việc được phân công. Đội ngũ công chức, viên chức tham gia học tập luôn chủ động, tích cực trong học tập; kết quả học tập đạt mục đích đề ra, nhận thức về chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ được nâng cao. Sau đào tạo, bồi dưỡng, công chức, viên chức đã có nhận thức chính trị vững vàng hơn, chủ động, sáng tạo hơn trong thực hiện nhiệm vụ; đã vận dụng kiến thức, kỹ năng được đào tạo, bồi dưỡng vào công việc, hiệu quả công tác được nâng lên.

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Nội dung	**Năm trước**	**Năm báo cáo**			
		Quí I	6 tháng	Quí III	Năm
1. Số công chức hành chính được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên					
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	6	1	1	1	1
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	13	2	2	2	2
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	13		2	8	9
Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính					4
2. Viên chức sự nghiệp được đào tạo					

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo			
		Quí I	6 tháng	Quí III	Năm
Thạc sỹ trở lên	6	5	5	2	1
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	2			1	1
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	41	19	19	19	21
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	23			10	17
Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính					

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-C ngày 24/4/2015, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016: Đánh giá triển khai, các tồn tại (nếu có), các giải pháp thực hiện trong thời gian tới; thống kê số liệu theo bảng:

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP		Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP			
Tổng số cơ quan/đơn vị trực thuộc	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp	Số đơn vị sự nghiệp được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp
01 (Khối VP Sở)	x	Các đơn vị trực thuộc Sở VHTT&DL không đủ điều kiện để thực hiện		không	không

b) Các Sở, ban ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW: chuyển đổi cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp trực thuộc; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế - kĩ thuật, đơn giá dịch vụ (nếu có).

Tham mưu UBND tỉnh Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện công tác chiếu phim lưu động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh).

Tham mưu UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật tổ chức lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai (Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh).

Tham mưu UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, hiện đang lấy ý kiến

thành viên UBND tỉnh tại văn bản số 3073/VP-KTNS ngày 27/10/2020 về việc xin ý kiến thành viên UBND tỉnh về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, địa phương: Kết quả triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT ***theo mục tiêu định hướng của tỉnh,*** trong đó:

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc:

Số TT	Cơ quan đơn vị	Số văn bản			Số văn bản điện tử			Tỷ lệ văn bản điện tử/tổng số văn bản	Công chức, viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản để quản lý, điều hành, xử lý công việc			Ghi chú
		Tổng	Gửi	Nhận	Tổng	Gửi	Nhận		Tổng số ccvc	Số ccvc sử dụng	Tỷ lệ	
Tổng		16.115	4407	13895	**15.590**	**4403**	13871	99,8%	50	50	100	

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp:

STT	Tiêu chí	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số	05	05	100
2	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp	05	05	100

- Tình hình thực hiện việc lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định hiện hành.

b) Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị, cụ thể:

STT	Nội dung	Thông tin kịp thời	Đầy đủ thông tin	Thuận tiện truy cập, khai thác thông tin
1	- Bộ TTHC được UBND tỉnh phê duyệt - Bộ hồ sơ mẫu -Video clip hướng dẫn thủ tục hành chính mức độ 3,4 - Văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản	Kịp thời	Đầy đủ	Thuận tiện

	lý của ngành - Các văn bản công khai thuộc lĩnh vực Tài chính và Tổ chức - Tin tức, hình ảnh về hoạt động ngành - Góc tư vấn cho nạn nhân bị bạo lực gia đình			

c) Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của Hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xác định các hoạt động của mình được thực hiện ở từng khâu công việc với mức độ khác nhau. Việc cam kết thực hiện Hệ thống Quản lý Chất lượng được lãnh đạo Sở thể hiện thông qua việc thiết lập và ban hành Chính sách chất lượng, Kế hoạch xây dựng chuyển đổi và áp dụng TCVN ISO 9001:2015 v.v… Kết quả kiểm tra xác nhận chất lượng công việc khi chuyển giao đã được thể hiện trong các hồ sơ liên quan. Việc kiểm soát tài liệu, hồ sơ và thực hiện các hành động khắc phục ở mức độ đầy đủ theo qui định. Kiểm soát quá trình thực hiện thủ tục qua hệ thống egov, một số hồ sơ, tài liệu đã được số hóa, việc trao đổi thông tin cũng được thực hiện chủ yếu qua mạng nội bộ.

Các phòng chuyên môn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính của mình để xác định các quá trình chính cần thực hiện trong Hệ thống quản lý chất lượng (gồm các quá trình hoạt động quản lý, các quá trình hỗ trợ,…); đồng thời nhận diện các rủi ro và cơ hội liên quan trong quá trình hoạt động và đề xuất các kế hoạch xử lý các rủi ro.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC của đơn vị, địa phương, trong đó, đánh giá cụ thể mức độ đạt được của kế hoạch (tỷ lệ bao nhiêu mục tiêu trong tổng số mục tiêu đề ra).

- Công tác cải cách hành chính được Ban Giám đốc Sở xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chỉ đạo tập trung thực hiện. Chủ động ban hành sớm các kế hoạch cải cách hành chính trong tháng 1, với mục tiêu, nhiệm vụ đầy đủ theo 6 lĩnh vực cải cách hành chính. Xác định rõ ràng, cụ thể về số lượng, gắn với trách nhiệm triển khai đến các phòng quản lý và đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Hằng tuần, tại cuộc họp giao ban sáng thứ Hai, công tác cải cách hành chính luôn được báo cáo cụ thể và Đ/c Giám đốc Sở đã kịp thời chỉ đạo thực hiện và xử lý các khó khăn, tồn tại, nhất là công tác giải quyết thủ tục hành của Sở.

Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa tại Trung tâm hành chính công, đã giúp cho việc đơn giản các thủ tục hành chính và thời gian giải quyết hồ sơ nhanh hơn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được quan tâm thực hiện. Chú trọng việc bồi dưỡng trình độ, nhận thức của công chức, viên chức nhằm giúp cho việc xử lý công việc được hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTTDL; Rà soát văn bản QPPL, qua đó tổng hợp, thống kê những văn bản còn hiệu lực, phát hiện văn bản hết hiệu lực, văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ…để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc cơ quan; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được quan tâm và đem lại hiệu quả tốt.

- Công tác tuyên truyền, kiểm soát thủ tục hành chính ngày càng được chú trọng thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú; với phương châm chuyển tải đến người dân, doanh nghiệp, tổ chức đầy đủ các thông tin về các thủ tục hành chính và quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở VHTTDL.

2. Những mặt tích cực.

- Sử dụng trang thông tin điện tử của ngành như một công cụ hữu hiệu để tuyên truyền nhanh chóng về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính, thủ tục hành chính: video clip, tờ gấp hướng dẫn thực hiện thủ tục, thông tin về tình hình tiếp nhận và cách thức giải quyết thủ tục hành chính; quy trình tiếp nhận và trả kết quả hoàn toàn thực hiện trên môi trường mạng (thông qua phần mềm một cửa egov: https://egov-svhttdl.dongnai.gov.vn/ và qua dịch vụ bưu chính công ích của tỉnh); tiếp nhận văn bản đến – đi giữa cơ quan với Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các sở ban ngành, các địa phương và các đơn vị trực thuộc Sở cũng được triển khai hoàn toàn trên môi trường mạng (thông qua phần mềm quản lý văn bản: https://qlvb-svhttdl.dongnai.gov.vn/ và hộp thư công vụ https://mail.dongnai.gov.vn/) tạo nhiều thuận lợi cho cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, và tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- 31/125 thủ tục của ngành được thực hiện dịch vụ công mức độ 3 và áp dụng quản lý bằng Hệ thống TCVN ISO 9001:2015.

- Trang thông tin điện tử của đơn vị thường xuyên được cập nhật với nhiều thông tin bổ ích.

- Hệ thống văn bản điện tử được áp dụng trong toàn ngành, từ Khối Văn phòng Sở đến các đơn vị trực thuộc. Toàn bộ hệ thống văn bản của đơn vị được số hóa và áp dụng chứng thư số, chữ kí số.

3. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC, kiểm soát TTHC

- Các thủ tục hành chính ngày càng được đơn giản hóa, với mục tiêu tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện. Tuy nhiên, hoạt động thực tế của các tổ chức, cá nhân lại tương đối phức tạp, dễ phát sinh nhiều vấn đề biến tướng. Do đó, việc cần có thêm một số yêu cầu điều kiện đối với một số thủ tục hành chính là điều cần thiết.

- Việc liên thông giữa các ngành, giữa tỉnh với địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính và trong kiểm soát TTHC cần được tăng cường hơn nữa trong thời gian tới.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quán triệt, triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố Long khánh, thành phố Biên Hòa tham gia Bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã, theo hướng tổ chức và phạm vi hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh. Đảm bảo tiến độ theo kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, chú trọng nâng cao tỷ lệ hồ sơ xử lý theo quy trình 4 tại chỗ "tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả" tại Bộ phận một cửa.

- Rà soát hệ thống các thủ tục hành chính về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao Du lịch và Gia đình; nghiên cứu, xây dựng, mô hình hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công; rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính - dịch vụ công, hồ sơ giấy tờ, quy trình thực hiện, rút ngắn thời gian giải quyết… chú trọng các thủ tục hành chính liên quan đến khối doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính để giải quyết hiệu quả mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong phối hợp xử lý các nhiệm vụ chung; khắc phục tình trạng không rõ, đùn đẩy trách nhiệm giữa các đơn vị, địa phương.

- Xây dựng, triển khai Đề án số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng việc luân chuyển hồ sơ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị; số hóa tài liệu lưu trữ; từng bước tiến tới thực hiện mô hình Văn phòng không giấy tại Sở VHTTDL.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, chú trọng phương thức "Bưu điện là cánh tay nối dài của Bộ phận một cửa các cấp"; chuyển giao có lộ trình cụ thể một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện thực hiện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, điều hành công việc của các đơn vị, địa phương với việc sử dụng phần mềm, gửi, nhận văn bản điện tử thông qua trục liên thông; kết nối với các phần mềm quản lý văn bản với phần mềm quản lý lưu trữ để lưu trữ văn bản, dữ liệu điện tử theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử, nhất là đối với lãnh đạo cấp Sở, để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm

quản lý văn bản, điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở TTTT hỗ trợ đơn vị hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, bảo đảm đáp ứng các quy định văn thư, lưu trữ tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 07/3/2020 của Chính phủ và nhu cầu sử dụng của đơn vị.

- Đề nghị UBND tỉnh tạo điều kiện cho đơn vị triển khai thực hiện Đề án Văn phòng không giấy trong năm 2021.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác Cải cách hành chính năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trưởng, PTP TCHC;
- Lưu: VT, TCHC (Thể).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Ký bởi: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 12.11.2020 14:58:53 +07:00

Lê Kim Băng